

ĐỜI SỐNG – TƯ LIỆU KHOA HỌC

Hội thảo quốc tế "Cải cách hành chính ở Việt Nam: những ưu tiên cho giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn 2020"

Ngày 24/11/2006, tại Hà Nội, hội thảo quốc tế *Cải cách hành chính ở Việt Nam: những ưu tiên cho giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn 2020* được tổ chức với sự phối hợp của UNDP và Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính (CCHC) của Chính phủ. Hội thảo này là hoạt động nằm trong khuôn khổ dự án hỗ trợ thực hiện Chương trình tổng thể CCHC cho Việt Nam do UNDP, Canada, Hà Lan, Na Uy, Thụy Sĩ và Thụy Điển đồng tài trợ. Các ý kiến đóng góp và khuyến nghị tại Hội thảo sẽ là cơ sở để Chính phủ Việt Nam hoàn thiện Đề án về CCHC trình Hội nghị Trung ương lần thứ 4 vào tháng 12 này.

Tham dự Hội thảo có đông đảo các đại biểu, chuyên gia đến từ các cơ quan, bộ, ngành trong nước và nhiều chuyên gia quốc tế.

Phát biểu tại Hội thảo, ông Thang Văn Phúc, Thứ trưởng Bộ Nội vụ kiêm Tổng Thư ký Ban Chỉ đạo CCHC nhấn mạnh: Những yêu cầu của quá trình hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới đòi hỏi sự cam kết cao từ phía Chính phủ và tăng cường đào tạo đội ngũ nhân lực có chất lượng để đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường với sức cạnh tranh cao. Đây chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của CCHC trong thời gian tới.

Các đại biểu tham dự Hội thảo tập trung thảo luận các vấn đề: CCHC dưới góc độ phát triển kinh tế-xã hội và hội nhập; Về một chính quyền vì dân phục vụ; Trách nhiệm giải trình, minh bạch và dân chủ trong bối cảnh phân cấp; Chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa quản lý hành chính công.

Công cuộc CCHC của Việt Nam được triển khai trên 4 lĩnh vực chủ yếu là thể chế, tổ chức bộ máy, xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức và cải cách tài chính công, từng bước đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của bộ máy hành chính, hỗ trợ tích cực và thúc đẩy quá trình cải cách, đổi mới toàn diện của đất nước. Nhìn lại sau 5 năm thực hiện Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn I (2001-2005), các đại biểu thống nhất rằng CCHC ở Việt Nam đã đạt những thành tựu quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển và ổn định kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội: 1/ Hệ thống thể chế từng bước được đổi mới và hoàn thiện, góp phần xây dựng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. 2/ Chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước được điều chỉnh từng bước phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước trong kinh tế thị trường. 3/ Cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương được điều chỉnh, sắp xếp tinh gọn, hợp lý hơn. 4/

Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính nhà nước được nâng lên. 5/ Phương thức hoạt động của Chính phủ, các bộ ngành trung ương và UBND các cấp có bước đổi mới.

Mặc dù CCHC ở Việt Nam đã đạt được kết quả quan trọng, nhưng so với yêu cầu của công cuộc đổi mới, phát triển kinh tế-xã hội và chủ động hội nhập quốc tế thì CCHC còn chậm, hiệu quả thấp. Nền hành chính Việt Nam còn tồn tại những hạn chế cần sớm được khắc phục, như xác định rõ chức năng, nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước vĩ mô của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, nhất là cấp Chính phủ và các bộ; tổ chức bộ máy hành chính nhà nước vẫn công kênh, nhiều tầng nấc với 26 bộ, cơ quan ngang bộ và 13 cơ quan thuộc Chính phủ; chất lượng cán bộ, công chức chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới, phát triển kinh tế-xã hội, thiếu tính nhạy bén thị trường, trách nhiệm thực thi công vụ chưa cao...; phương thức, lề lối làm việc còn thủ công, lạc hậu chưa đáp ứng yêu cầu chuyên nghiệp, hiện đại...

Tại Hội thảo, với bản tham luận *CCHC trong bối cảnh phát triển kinh tế-xã hội và hội nhập*, bà Phạm Chi Lan, Cố vấn Kinh tế cao cấp của Chính phủ đã có những phân tích, đánh giá *các thách thức và cơ hội về kinh tế; các vấn đề về lao động-xã hội*; làm rõ những *điểm mạnh, điểm yếu* của Việt Nam và so sánh với khu vực Đông Nam Á, châu Á; từ đó nêu rõ *những yêu cầu chính trước mắt* mà Việt Nam cần sớm thực hiện là: 1/ điều chỉnh hệ thống tổ chức nhà nước

phù hợp với hệ thống kinh tế thị trường; 2/ đơn giản hóa các qui trình, thủ tục hành chính; 3/ cải cách mạnh chế độ công chức và tiền lương; 4/ chống quan liêu, tham nhũng, xây dựng kỷ cương hành chính nghiêm minh; 5/ nâng cao vai trò của xã hội và các tổ chức xã hội.

Tham gia thảo luận tại Hội thảo, các chuyên gia quốc tế cũng trình bày những kinh nghiệm của các nước và có khuyến nghị về CCHC đối với Việt Nam: Robert Gregory (Trưởng Chính phủ, Đại học Wellington, New Zealand) với bản tham luận *Phương pháp mới về quản lý công ở phương Tây: tính phù hợp với bối cảnh Việt Nam* đề xuất một chiến lược tổng thể cho Việt Nam; Bidhya Bowornwathana (Đại học Chulalongkorn, Thailand) với bản tham luận *Chuyển đổi hệ thống hành chính trong thế kỷ XXI* với đề xuất về “Mô hình Nhà nước dân chủ kiểu mới” gồm 4 nguyên tắc: một Chính phủ gọn nhẹ hơn và thực hiện ít nhiệm vụ hơn; một Chính phủ với một tầm nhìn toàn cầu và cơ cấu linh hoạt; một Chính phủ có trách nhiệm; và một Chính phủ công bằng....

Các đại biểu cùng nhất trí rằng, thời gian tới là thời kỳ Việt Nam hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, sau khi chính thức là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Do đó việc tiếp tục hoàn thiện thể chế của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là cơ sở cho việc xây dựng đồng bộ nền hành chính mới của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của dân, do dân và vì

dân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phấn đấu tới năm 2020 Việt Nam trở thành một nước công nghiệp.

Tại Hội thảo ông Subinay Nady, Quyền Đại diện thường trú của UNDP tại Việt Nam, đại diện cho cộng đồng tài trợ quốc tế khẳng định sẽ tiếp tục ủng hộ, hỗ trợ Việt Nam đẩy mạnh, mở rộng hơn nữa tiến trình CCHC, sẽ chuyển hóa các cam kết chính trị thành những hành động cụ thể trong thời gian sắp tới.

HOÀ AN

Hội thảo quốc tế: Xây dựng hệ thống an sinh xã hội vì mục tiêu phát triển con người ở Việt Nam

Ngày 30/11/2006, tại Hà Nội, Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Bộ Lao động, thương binh và xã hội cùng UN tại Việt Nam tổ chức buổi Hội thảo với chủ đề *Xây dựng hệ thống an sinh xã hội vì mục tiêu phát triển con người ở Việt Nam*. Tham dự Hội thảo có các chuyên gia, đại biểu thuộc các viện nghiên cứu, bộ, ngành của Việt Nam và các tổ chức quốc tế.

Hệ thống an sinh xã hội (ASXH) là một trong những công cụ quan trọng của quản lý nhà nước. Sự quản lý này thể hiện thông qua hệ thống luật pháp, chính sách và các chương trình của một quốc gia. ASXH sẽ góp phần giảm sự bất bình đẳng xã hội, bất bình đẳng về giới, phân hóa giàu nghèo; tạo nên sự đồng thuận xã hội giữa các giai tầng xã hội, giữa các nhóm xã hội trong quá trình phát triển. Tại Hội thảo này, các đại biểu cùng đánh giá

các kết quả của nghiên cứu gần đây về các vấn đề ASXH ở Việt Nam do Centre for Well-Being in Development Countries (thuộc trường Đại học Bath, Vương quốc Anh) tiến hành; và thảo luận các phương hướng nghiên cứu chính sách ASXH trong tương lai tại Việt Nam.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, GS. Đỗ Hoài Nam, Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam khẳng định tầm quan trọng của việc nghiên cứu và xây dựng một hệ thống ASXH theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển của Việt Nam trong giai đoạn tới; góp phần thúc đẩy sự vận hành của bộ máy Nhà nước một cách đồng bộ, giảm thiểu rủi ro; đáp ứng mục tiêu gắn tăng trưởng kinh tế với xoá đói giảm nghèo trong từng bước phát triển của đất nước.

Thống nhất với ý kiến trên, ông John Hendra, Điều phối viên Thường trú UN tại Việt Nam cũng nêu rõ: Chính sách xã hội cần phải thay đổi theo xu thế tăng trưởng kinh tế và hiện đại hóa. Khi sự thịnh vượng của quốc gia mở rộng phạm vi phát triển con người và khi hội nhập quốc tế làm nảy sinh những rủi ro mới về kinh tế thì Chính phủ cần đánh giá một cách kỹ lưỡng tác động của hệ thống ASXH hiện hành và nghiên cứu những cơ hội mới cho việc cải tiến chính sách trong lĩnh vực này...

Trước tiên các đại biểu nghe và thảo luận nghiên cứu của TS. Martin Evans, Trung tâm phân tích chính sách xã hội, Đại học Bath, Vương quốc Anh về *Mức độ lữ tiến của hệ thống*

ASXH ở Việt Nam.

Nghiên cứu đi từ việc “quét lại” định nghĩa về hệ thống ASXH Việt Nam; xem xét đói nghèo và ASXH; đến việc cố gắng tìm kiếm những bằng chứng/dấu hiệu về tác động của ASXH tới sự thay đổi hành vi.

Hội thảo đánh giá, nghiên cứu này là một bước đi đột phá trong việc tìm hiểu thực trạng và đặt nền móng lý thuyết và thực tiễn cho việc xây dựng hệ thống ASXH ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay, vượt ra khỏi khuôn khổ của việc mô tả thực trạng của hệ thống. Bản báo cáo đã cố gắng tìm kiếm và phát hiện, đánh giá mức độ tiến bộ và ảnh hưởng tác động của hệ thống tới những biến số quan trọng của phát triển xã hội, như phân phối thu nhập, mức độ đói nghèo và biến đổi hành vi những biến số và chỉ báo rất quan trọng trong hoạch định chiến lược và chính sách vĩ mô cho sự phát triển xã hội.

Về phương pháp, đây là một nghiên cứu theo cách tiếp cận của kinh tế lượng. Sử dụng công cụ thống kê toán học trên cơ sở dữ liệu *Điều tra mức sống hộ gia đình Việt Nam 2004 (VHLSS)* để phân tích chủ đề ASXH ở Việt Nam. Tuy nhiên phương pháp nghiên cứu này còn bị hạn chế trong số liệu về thu nhập và các cấu thành của nó. Nghiên cứu này là tài liệu tham khảo hữu ích cho Việt Nam khi xây dựng Hệ thống ASXH.

Phần tiếp theo các đại biểu cùng thảo luận. Qua thảo luận, các đại biểu cùng thống nhất về *các chỉ số*

đánh giá cơ bản và khuôn khổ của hệ thống ASXH, đặc biệt nhấn mạnh sự cần thiết phải bảo đảm *các nguyên tắc cơ bản* khi xây dựng hệ thống ASXH (gồm: hướng tới “bao phủ” mọi thành viên xã hội; bảo đảm tính bền vững về tài chính (nguồn thu và chi); bảo đảm ổn định về mặt thể chế tổ chức; và Nhà nước là người bảo trợ cho hệ thống ASXH hoạt động hiệu quả và đúng pháp luật).

Các đại biểu dự Hội thảo cũng nhất trí với những định hướng thực hiện trong thời gian tới của Việt Nam:

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện khuôn khổ hệ thống ASXH một cách tổng thể về mặt lý thuyết, làm cơ sở cho việc đổi mới hệ thống ASXH ở Việt Nam.

- Nghiên cứu và phát triển nghề công tác xã hội mang tính chuyên nghiệp ở Việt Nam.

- Nghiên cứu và ban hành hệ thống luật về ASXH bao gồm: Luật trợ giúp đặc biệt; Luật bảo hiểm xã hội; Luật bảo trợ xã hội; Luật bảo hiểm y tế.

- Đổi mới chính sách ASXH theo hướng bao phủ toàn bộ đối tượng bảo trợ xã hội.

- Tiếp tục nghiên cứu và đổi mới cơ chế, chính sách giải quyết vấn đề nghèo đói, nhằm thực hiện mục tiêu giảm 50% số hộ nghèo vào năm 2010 theo tiêu chuẩn mới.

VĂN HÀ

Hội thảo khoa học “Tăng cường công tác tiêu chuẩn hóa trong hoạt động thông tin-tư liệu”

Ngày 16/11/2006, tại Hà Nội, Trung tâm Thông tin khoa học và Công nghệ quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề “Tăng cường công tác tiêu chuẩn hóa trong hoạt động thông tin-tư liệu”, nhằm mục đích đẩy mạnh công tác hướng dẫn nghiệp vụ thông tin-tư liệu, tăng cường liên kết, đặc biệt là xây dựng và áp dụng các chuẩn thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin-tư liệu trong mạng lưới các cơ quan thông tin, thư viện, tư liệu của Việt Nam. Tham dự Hội thảo có đại diện của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin-thư viện, cơ quan tiêu chuẩn hóa cùng nhiều nhà khoa học và cán bộ nghiên cứu khoa học chuyên ngành thông tin - tư liệu - thư viện.

Các báo cáo tham luận tại Hội thảo đề cập tới các vấn đề hết sức cơ bản và bao quát của công tác tiêu chuẩn hóa trong hoạt động thông tin-tư liệu từ những vấn đề chung như hiện trạng và định hướng phát triển hoạt động tiêu chuẩn hóa trong lĩnh vực thông tin-tư liệu; Tổng quan về luật tiêu chuẩn và qui chuẩn kỹ thuật; Vấn đề tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn nước ngoài và sự tiếp nhận chúng; Vấn đề chuẩn khổ mẫu dữ liệu cho thư viện điện tử; Xác định định mức lao động là một trong những hướng quan trọng của chuẩn hóa công tác thư viện v.v, đến các báo cáo có tính thực tiễn của các cơ quan thông tin-thư viện, như hiện trạng chuẩn hóa công tác thông tin-tư liệu tại các thư viện của

Viện Khoa học xã hội Việt Nam; Một số vấn đề về công tác tiêu chuẩn hóa ở Viện Thông tin khoa học Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Hoạt động thông tin khoa học và công tác chuẩn hóa trong ngành thông tin khoa học-công nghệ-môi trường quân sự; Quá trình chuẩn hóa các tiêu chuẩn nghiệp vụ tại Trung tâm Thông tin-Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội; Vấn đề chuẩn hóa hoạt động thông tin-thư viện ở Việt Nam nói chung và Viện Nghiên cứu Hán Nôm nói riêng; Vấn đề tiêu chuẩn hóa trong hoạt động thông tin y học; Hệ thống thông tin-thư viện ngành thủy sản và các hoạt động tiêu chuẩn hóa; Hoạt động thông tin khoa học công nghệ và công tác tiêu chuẩn hóa trong ngành lao động-thương binh và xã hội....

Qua các bản báo cáo tham luận và trao đổi ý kiến, kinh nghiệm hoạt động thực tiễn và quan điểm liên quan đến vấn đề chính của cuộc hội thảo, các đại biểu cho rằng hoạt động thông tin-tư liệu ở Việt Nam đã có nhiều thay đổi theo hướng ngày càng gắn kết với sản xuất và thực tiễn cuộc sống, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và hiện đại hóa phương thức phục vụ. Cả nước đã hình thành được một mạng lưới các cơ quan thông tin tư liệu rộng khắp từ trung ương đến các bộ, ngành, các tổng công ty và các địa phương. Sản phẩm của mạng lưới hết sức phong phú từ những ấn phẩm thông tin truyền thống, các bộ phiếu tra cứu thủ công tới nhiều sản phẩm hiện đại như các CSDL toàn văn, các Website, cổng giao tiếp, bản tin điện tử v.v; phương thức phục vụ thông tin

ngày càng linh hoạt, tiện ích như phục vụ kho mở với cổng từ, mã vạch, đặc biệt là phục vụ trực tuyến, thuê bao nguồn tin trên Internet. Tuy nhiên trong toàn Mạng lưới, giữa một số cơ quan thông tin tư liệu vẫn còn tình trạng không đồng nhất, không tương hợp về mặt tổ chức dây chuyền công nghệ, về mặt kỹ thuật và về ứng dụng các chuẩn trong hoạt động thông tin.

Từ đánh giá thực tế trên các đại biểu đã đưa ra những đề xuất cụ thể, định hướng và giải pháp tăng cường hoạt động tiêu chuẩn hóa trong lĩnh vực thông tin-tư liệu, tập trung vào việc biên soạn, ban hành các chuẩn, phổ biến và qui định áp dụng các chuẩn nghiệp vụ Việt Nam, các phần mềm thư viện và vận dụng chuẩn quốc tế cho các sản phẩm đầu ra ngành thông tin - thư viện.

Một vấn đề khác được các đại biểu hết sức chú trọng và bàn luận tới đó là những yêu cầu đối với chuẩn hóa, nhất là chuẩn dữ liệu trong xây dựng thư viện điện tử ở Việt Nam. Kiến nghị được đưa ra ở đây là Việt Nam có thể nghiên cứu sử dụng sơ đồ siêu dữ liệu MARC XML, MODS và METS do Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ đề xuất và khuyến nghị sử dụng.

HẠ VÂN

Giới thiệu tạp chí khoa học xã hội tiếng Anh mới nhập về Viện Thông tin KHXH (tiếp theo kỳ trước)

1. *Journal of American Studies*

Tạp chí được xuất bản dưới sự bảo trợ của Hiệp hội những nhà nghiên cứu

Mỹ của anh xuất bản và do các giáo sư của các trường Đại học Tổng hợp Brunel và trường Đại học Tổng hợp Glasgow làm chủ biên. Tạp chí đã ra đến Volume số 39, định kỳ 3 số 1 năm vào các tháng 4, 8 và 12. Từ năm 1997 (Volume số 31) tạp chí đã được đưa lên mạng để khai thác trực tuyến.

Các bài đăng trên tạp chí là các công trình nghiên cứu của các học giả trên toàn thế giới về các vấn đề lịch sử, chính trị, lập pháp, kinh tế, điện ảnh, văn hóa, địa lý, xã hội học và các vấn đề liên quan của Mỹ. Bên cạnh đó tạp chí còn giới thiệu các sách mới xuất bản về các lĩnh vực nêu trên. Tạp chí do Nhà xuất bản Cambridge university Press xuất bản.

Trang web của tạp chí phục vụ cho khai thác trực tuyến: <http://journals.cambridge.org/action/displayJournal?jid=aMS>.

2. *The Journal of Conflict Resolution*

Là tạp chí liên ngành về các nghiên cứu khoa học các vấn đề xung đột xã hội. Các nghiên cứu, lý luận mới nhất về các nguyên nhân xung đột cũng như các giải pháp trên trường quốc tế trên cơ sở các nghiên cứu mang tính hệ thống về chiến tranh và hoà bình. Tạp chí do Nhà xuất bản SAGE Publications xuất bản.

Trang web của tạp chí <http://jcr.sagepub.com/>.

3. *The Journal of Developing Areas*

Các vấn đề phát triển kinh tế, xã hội, quy hoạch đô thị ở Mỹ và các nước phát triển. Tạp chí do Trường đại học

Tổng hợp Tennessee, Mỹ xuất bản.

Trang web của tạp chí
http://muse.jhu.edu/journals/journal_of_developing_areas/.

4. *Journal of Economic Issues (JEI)*

Nội dung chính của tạp chí tập trung vào vấn đề phương pháp luận phát triển kinh tế, tổ chức kiểm tra các hệ thống kinh tế. Tạp chí do Association for Evolutionary Economics xuất bản.

Trang web của tạp chí
<http://www.orgs.bucknell.edu/afee/jei/>.

5. *Journal of Family Issues*

Các vấn đề được đề cập tới trong tạp chí là lý thuyết và phân tích hôn nhân và gia đình. Trong tạp chí có forum về các lý thuyết và nghiên cứu, phân tích hiện nay về gia đình. Tạp chí do Nhà xuất bản SAGE Publications xuất bản.

Trang web của tạp chí
<http://jfi.sagepub.com/>.

6. *Journal of Language and Social Psychology*

Tạp chí đăng tải những nghiên cứu mới về mối quan hệ giữa ngôn ngữ, tư duy và xã hội; các đề tài nghiên cứu và giới thiệu các sách liên quan. Tạp chí do Nhà xuất bản SAGE Publications xuất bản.

Trang web của tạp chí
<http://jls.sagepub.com/>.

7. *Journal of Management*

Tạp chí do Nhà xuất bản SAGE Publications xuất bản với sự cộng tác của Hiệp hội quản lý phía Bắc, đề cập

tới các vấn đề mang tính nghiên cứu lý luận có ảnh hưởng lớn đến lĩnh vực quản lý cũng như những ý tưởng mới và triển vọng phát triển của các lĩnh vực quản lý như chiến lược, tổ chức, nguồn lực con người và các vấn đề lý thuyết liên quan đến quản lý. Trang web của tạp chí
<http://jom.sagepub.com/>.

8. *The Journal of Philosophy*

Tạp chí tập trung vào các vấn đề nghiên cứu triết học hiện nay và mối quan hệ của triết học với các ngành khác. Tạp chí do Nhà xuất bản The Journal of Philosophy, inc. xuất bản.

Trang web của tạp chí
<http://journalofphilosophy.org/>.

9. *Journal of Public Administration Research and Theory*

Tạp chí do Nhà xuất bản Oxford University Press xuất bản, tập trung vào những vấn đề cơ cấu tổ chức hành chính, nghiên cứu các chính sách ứng dụng vào việc quản lý nhà nước.

Trang web của tạp chí
<http://jpart.oxfordjournals.org/>.

10. *Journal of Social Archaeology*

Tạp chí đăng tải các nghiên cứu liên ngành về khoa học xã hội và khảo cổ học. Tạp chí do Nhà xuất bản SAGE Publications xuất bản.

Trang web của tạp chí
<http://jsa.sagepub.com/>.